

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày: 25-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tiến

2. Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Thái Thị Kim L (Lắm), sinh năm 1977; Nơi sinh: tại An Giang; Nơi cư trú: Ấp H, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật Giáo H; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; trình độ học vấn: 06/12; con ông Thái Văn K, sinh năm: 1957 và Nguyễn Thị X, sinh năm: 1957; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ nhất trong gia đình; bị cáo có chồng là Nguyễn Văn Tấn B, sinh năm: 1976 và có 02 người, lớn sinh năm: 1999, nhỏ sinh năm: 2002.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 29/7/2021, Thái Thị Kim L bị Công an xã V, huyện C, tỉnh An Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền, ngày 09/8/2021 đóng phạt xong.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/01/2024 cho đến nay, (bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Văn M, sinh năm 1960 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp H, xã V, huyện C, tỉnh An Giang.
2. Chị Đoàn Ngọc T, sinh năm 1981 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp H, xã V, huyện C, tỉnh An Giang.
3. Lê Văn N (D), sinh năm 1985 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp H, xã V, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 07/01/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, lực lượng Công an xã V đến khu đất trống thuộc ấp H, xã V, huyện C, tỉnh An Giang phát hiện, bắt quả tang Thái Thị Kim L, Lê Văn M, Đoàn Ngọc T, Lê Văn N đang đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền, thu giữ tại chiếu bạc 85.000 đồng, 07 bộ bài tây và thu giữ trên người của L 600.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc.

* Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại chiếu bạc: 85.000 đồng và 07 bộ bài tây (01 bộ đã qua sử dụng, 06 bộ chưa qua sử dụng).
- Thu giữ của trên người của Thái Thị Kim L: 600.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo L khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại cáo trạng số 22/CT-VKSCT-HS ngày 31/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang truy tố để xét xử bị cáo Thái Thị Kim Liễu về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo L vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên, bị cáo không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và những tình tiết của vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày nội dung luận tội tại phiên tòa: Giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thái Thị Kim L mức án 06 tháng đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm đến 02 năm. Giao Thái Thị

Kim L cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy 07 bộ bài tây (01 bộ đã qua sử dụng, 06 bộ chưa qua sử dụng); Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu giữ tại chiếu bạc: 85.000 đồng và số tiền 600.000 đồng thu giữ của trên người của Thái Thị Kim L.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo L khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 07/01/2022, bị cáo cùng với Lê Văn M, Đoàn Ngọc T, Lê Văn N đang đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài tiến lên, được thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an xã V bắt quả tang.

Vào ngày 29/7/2021, bị Công an xã V, huyện C, tỉnh An Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền. Ngày 09/8/2021 đóng phạt xong, nhưng chưa hết thời hiệu được xem là chưa bị xử phạt hành chính mà lại tái phạm. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật. Thế nhưng với động cơ ăn thua bằng tiền, bản tính nghiện cờ bạc, vì lòng tham, muốn có tiền mà không bỏ công sức lao động chính đáng nên đã bất chấp quy định pháp luật, vẫn cố ý thực hiện hành vi đánh bạc, bị cáo đã cùng với Lê Văn M, Đoàn Ngọc T, Lê Văn N thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, nhằm mục đích thu lợi bất chính. Số tiền bị cáo dùng vào đánh bạc chưa đủ định lượng nhưng do trước đó bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nên thuộc trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, lại tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Sau khi bị xử phạt, lẽ ra bị cáo phải biết sửa chữa sai lầm, lo làm việc chân chính, để trở thành người công dân tốt, giúp ích cho xã hội. Ngược lại, bị cáo tiếp tục vi phạm, điều này thể hiện bị cáo xem thường pháp luật và ý thức sửa đổi bản thân kém. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương, nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này đang diễn ra phổ biến tại địa phương và cũng để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thuộc thành phần lao động có trình độ học vấn chưa cao, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo chấp hành tốt chính sách của địa phương, để tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Đồng thời, thể hiện hiện sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 07 bộ bài tây (01 bộ đã qua sử dụng, 06 bộ chưa qua sử dụng); tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu giữ tại chiếu bạc: 85.000 đồng và số tiền 600.000 đồng thu giữ của trên người của Thái Thị Kim L.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với Lê Văn M, Đoàn Ngọc T, Lê Văn N có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền. Tuy nhiên, M, T, N chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, do đó không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M, T là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

- 07 bộ bài tây (01 bộ đã qua sử dụng, 06 bộ chưa qua sử dụng) mà bị cáo dùng để đánh bạc, cần tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền thu giữ tại chiếu bạc: 85.000 đồng và số tiền 600.000 đồng thu giữ của trên người của bị cáo đem theo với mục đích đánh bạc. Hội đồng xét xử cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định.

[8] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Thị Lệ H và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thái Thị Kim L phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 65, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Thái Thị Kim L 01 (Một) năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án (25/4/2024).

- Giao bị cáo Thái Thị Kim L cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Căn cứ vào các Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 685.000 đồng (*Sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng*); Tịch thu tiêu hủy 07 bộ bài tây (01 bộ đã qua sử dụng, 06 bộ chưa qua sử dụng).

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKS ngày 31/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành).

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo Thái Thị Kim L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Cơ quan điều tra CA huyện Châu Thành;
- Cơ quan THA hình sự huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Mỹ Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Tiến

Nguyễn Thị Hoài Thanh

Hà Thị Mỹ Linh

